

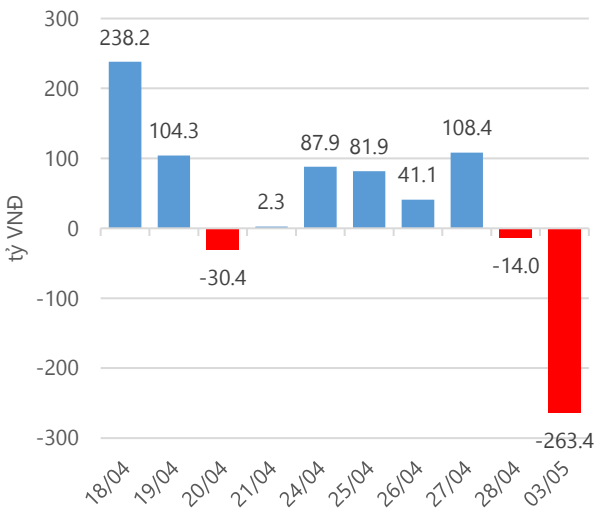
Thống kê thị trường

| | VN-Index | HNX-Index |
|-----------------|-------------|------------|
| Điểm | 719.54 | 89.82 |
| %/ngày | +0.25 | +0.32 |
| %/30.12.2016 | +8.22 | +12.11 |
| KLGD (đ.vị) | 229,584,311 | 48,916,293 |
| GTGD (tỷ VND) | 4,439.03 | 511.03 |
| Số mã tăng | 131 | 99 |
| Số mã giảm | 135 | 107 |
| Số mã không đổi | 38 | 58 |

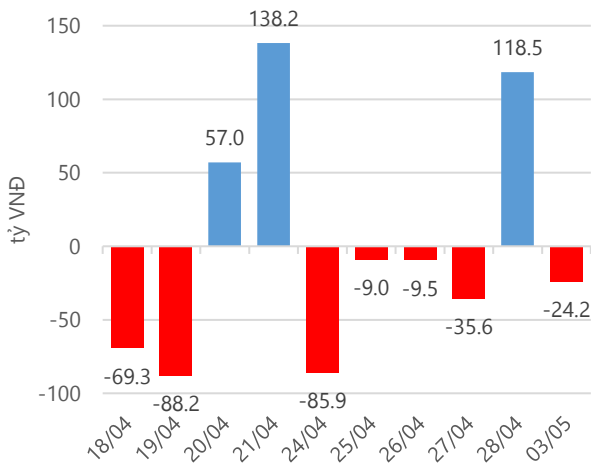
Chỉ số tài chính

| | HOSE | HNX |
|------|--------|--------|
| P/B | 4.39 | 1.59 |
| P/E | 15.53 | 11.32 |
| Beta | 1.03 | 0.79 |
| ROE | 21.82% | 14.64% |
| ROA | 11.39% | 6.15% |

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



Giá trị đặt mua/bán ròng tự doanh



Nguồn: fiiipro.

Cảm nhận thị trường

Nghi lễ không làm giảm hưng phấn của thị trường, VN – Index kết thúc phiên giao dịch tiệm cận 720 điểm

Tóm tắt thị trường: Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN - Index tăng 1.81 điểm (+0,25%) lên 719.54 điểm; chỉ số HNX - Index tăng 0.29 điểm (+0.32%), lên 89.82 điểm.

Nghi lễ không làm giảm hưng phấn của thị trường, VN – Index kết thúc phiên giao dịch tiệm cận 720 điểm:

Áp lực chốt lời tiếp tục diễn ra đầu ngày giao dịch 03.05.2017. Thực tế, áp lực này cũng đủ lớn để khiến VN – Index giảm điểm đầu phiên, có lúc chỉ số này giảm 1.07 điểm về 716.66 điểm. Mặc dù vậy, cũng như ngày giao dịch cuối cùng của tháng 04.2017 trước đó, thị trường dần hồi phục về cuối phiên với lực mua lên lần ắt bên bán để rồi VN – Index chốt phiên với mức tăng điểm cao nhất trong ngày. Đóng góp lớn vào sự tăng điểm này là bộ 3 cổ phiếu ngân hàng MBB, VCB, CTG, thống kê cho thấy bộ 3 này đã góp cho VN – Index 1.37 điểm tăng, trong đó MBB ấn tượng nhất với việc đóng cửa ở mức giá tốt nhất trong ngày 16,800 đồng/cổ phiếu(+6.3%). Ở chiều ngược lại, sự giảm giá của VIC, ROS, GAS, HPG,... khiến VN – Index giảm không đáng kể khi 10 cổ phiếu có tác động tiêu cực lên chỉ số này giảm 1.26 điểm. Có thể thấy nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn ngày hôm nay giao dịch khá cân bằng, câu hỏi đặt ra là động lực tăng điểm của thị trường đến từ đâu? Theo quan sát của tôi, nhiều cổ phiếu cơ bản có thông tin tốt về lợi nhuận đã và tiếp tục lên tiếng, điển hình có AAA, REE, NKG, PNJ,... các cổ phiếu này có nhiều điểm chung là đều tăng giá tốt, thu hút được dòng tiền mạnh và góp phần không nhỏ để tạo nên một phiên tăng điểm tiếp theo cho VN – Index.

Do thị trường chỉ thực sự sôi động vào cuối phiên nên thanh khoản trên HOSE ngày hôm nay không thực sự cao, đạt 169.2 triệu cổ phiếu (không tính giao dịch thỏa thuận), giảm nhẹ 3.45% so với phiên giao dịch trước đó, nhưng vẫn tăng khá so với trung bình phiên giao dịch tuần trước là 17.72% . Nhóm nhà đầu tư nước ngoài phiên giao dịch này có động thái bán ròng khá mạnh 263.3 tỷ đồng trên HOSE, trong đó bán ròng mạnh QCG (hơn 250 tỷ đồng), FIT (hơn 85 tỷ đồng), khiến cho nỗ lực mua ròng đến từ VNM, GAS, MSN, KBC,... chỉ giúp làm giảm bớt giá trị bán ròng của khối ngoại.

Như vậy, cùng với phiên tăng điểm hôm nay, VN – Index đã có 4 phiên tăng điểm liên tiếp kể từ ngày 26.04.2017 để tiệm cận 720 điểm. Xu hướng tăng còn tiếp diễn? Theo tôi, thị trường hôm nay và phiên trước đó đã hấp thụ khá tốt lượng hàng giá rẻ ngày 25.04.2017 và VN – Index vẫn giữ được sự hưng phấn bằng các phiên tăng điểm. Tôi kỳ vọng sự điều tiết thị trường đến từ các cổ phiếu vốn hóa lớn và dòng tiền vẫn hướng về các cổ phiếu cơ bản sẽ là động lực để thị trường tiếp tục đi lên. Trên cơ sở đó, tôi quyết định giải ngân mua NKG - Công ty cổ phần Thép Nam Kim và chốt lời cổ phiếu AAA do đã đạt kỳ vọng trong phiên giao dịch hôm nay.

–“Nguyễn Việt Trung – trungnv@vietinbanksc.com.vn”–

TRỤ SỞ CHÍNH

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: (84.4) 39 746900

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84.8) 38 209987

Danh mục khuyến nghị

BẢNG CHỨNG KHOÁN KHUYẾN NGHỊ MỚI

| STT | Hành động | Mã CK | Giá khuyến nghị | Giá đóng cửa | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ |
|-----|-----------|-------|-----------------|--------------|--------------|------------|
| 1 | MUA | NKG | 43.8 | 44.25 | 49.5 | 40.20 |

| STT | Hành động | Mã CK | Giá khuyến nghị | Giá đóng cửa | % Lãi/ Lỗ | Lý do |
|-----|-----------|-------|-----------------|--------------|-----------|-------------|
| 1 | BÁN | AAA | 27.00 | 27.60 | 18.94% | Đạt kỳ vọng |

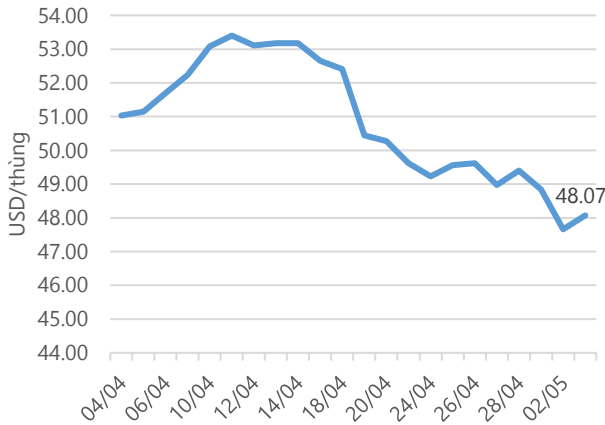
BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ MUA

| STT | Mã CK | Ngày mua | Giá mua | Giá hiện tại | % Lãi/lỗ | Trạng thái | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ |
|-----|-------|------------|---------|--------------|----------|------------|--------------|------------|
| 1 | NKG | 03/05/2017 | 43.8 | 44.25 | 1.03% | T+0 | 49.5 | 40.20 |
| 2 | PNJ | 26/04/2017 | 86.90 | 91.00 | 4.72% | Đã về | 99.70 | 82.80 |
| 3 | VNM | 19/04/2017 | 145.40 | 148.30 | 1.99% | Đã về | 156.00 | 140.00 |
| 4 | LSS | 18/04/2017 | 12.20 | 14.40 | 18.03% | Đã về | 14.70 | 11.60 |
| 5 | CTD | 10/04/2017 | 203.50 | 202.20 | -0.64% | Đã về | 240.00 | 195.00 |

Tin tức cập nhật

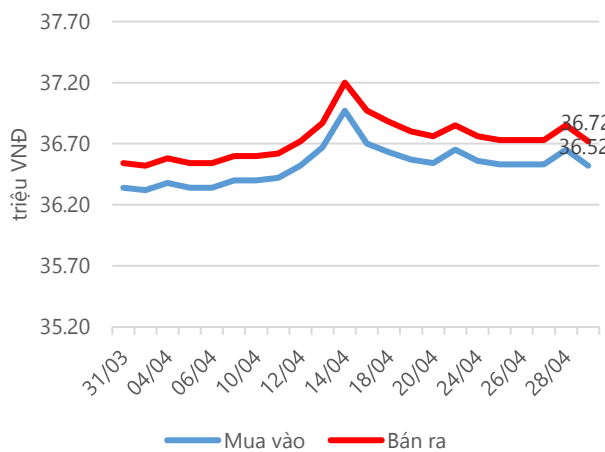
- Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, trong 4 tháng đầu năm 2017, ước tính Việt Nam nhập siêu 2.74 tỷ USD, bằng 4.5% tổng kim ngạch hàng hóa xuất khẩu. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 8.49 tỷ USD, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 5.75 tỷ USD. Bên cạnh đó, cũng trong 4 tháng đầu năm, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 61.3 tỷ USD, tăng 15% so với cùng kỳ năm 2016. Một số mặt hàng chủ lực xuất khẩu như dệt may; điện tử, máy tính và linh kiện; giày, dép; máy móc thiết bị, dụng cụ phụ tùng tiếp tục tăng so với cùng kỳ năm trước.
- Trong quý I.2017, Vinamilk (VNM) đạt LNST 2,935 tỷ đồng, tăng mạnh 36% so với cùng kỳ 2016 và đạt 30% kế hoạch. Doanh thu của VNM cũng tăng mạnh gần 17% so với cùng kỳ 2016. Doanh thu và LNST của VNM kỳ này tăng mạnh nhờ tỷ trọng và cơ cấu các nhóm sản phẩm bán ra tiếp tục có sự thay đổi theo hướng tập trung vào các nhóm ngành hàng có giá trị gia tăng cao, hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, chi phí hoạt động cũng được thực hiện hiệu quả, trong đó, chi phí bán hàng giảm cả về mặt giá trị và tỷ lệ %/doanh thu so với cùng kỳ. VNM đặt kế hoạch doanh thu và LNST cho năm 2017 ở mức 51,000 tỷ và 9,735 tỷ đồng, tăng lần lượt 8% và 4% so với năm trước.
- Trong quý I.2017, Sabeco (SAB) đạt tổng doanh thu thuần hợp nhất và LNST lần lượt 7,478 tỷ và 1,126.78 tỷ đồng, tăng 4.8% và 18% so với cùng kỳ năm 2016. Trong kỳ này, SAB thu về hơn 133 tỷ đồng lợi nhuận từ hoạt động tài chính do SAB thực hiện thoái vốn khỏi Ngân hàng TMCP XNK Eximbank, cao hơn 77 tỷ của cùng kỳ năm trước.

Giá dầu WTI Future



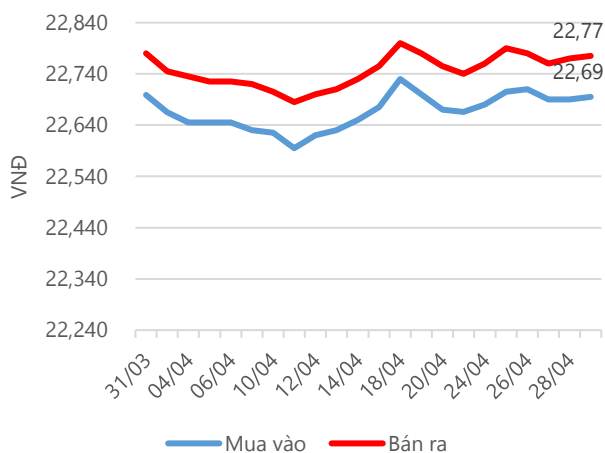
Nguồn: Bloomberg.

Giá vàng SJC



Nguồn: SJC.

Tỷ giá VND/USD

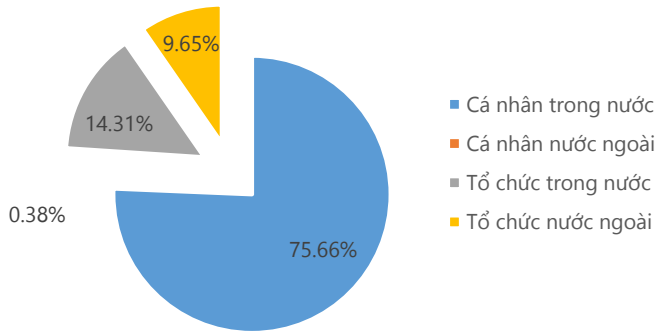


Nguồn: Vietinbank.

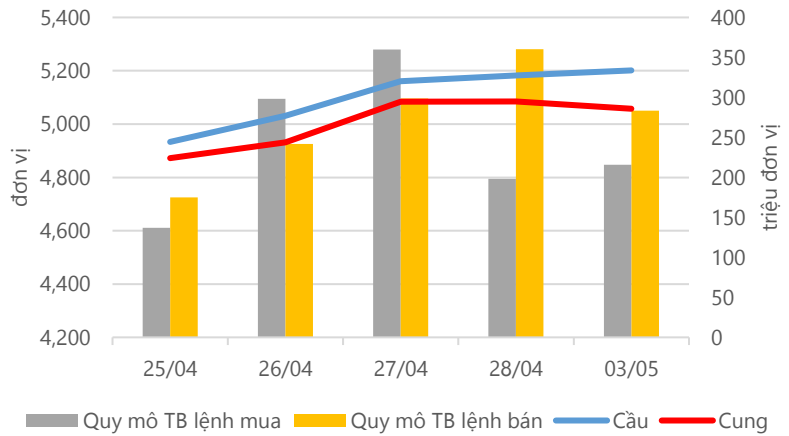
Update: 16h30, Hà Nội, VN.

Thống kê thị trường

Tổng GTGD (mua + bán)



Cung cầu thị trường



Nguồn: fiiipro

TRACK RECORD NHỮNG CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN

| STT | Mã CK | Ngày Mua | Giá Mua | Ngày Bán | Giá Bán | % Lãi/ Lỗ | Lý do |
|-----|-------|------------|---------|------------|---------|-----------|-------------|
| 1 | AAA | 08/02/2017 | 22.70 | 03/05/2017 | 27.00 | 18.94% | Đạt kỳ vọng |
| 2 | PHR | 10/04/2017 | 27.40 | 17/04/2017 | 25.40 | -7.30% | Cắt lỗ |
| 3 | KSB | 03/10/2017 | 35.65 | 13/04/2017 | 44.90 | 26.23% | Đạt kỳ vọng |
| 4 | DRC | 07/03/2017 | 33.10 | 31/03/2017 | 31.00 | -6.34% | Cắt lỗ |
| 5 | HPG | 01/03/2017 | 26.60 | 30/03/2017 | 29.80 | 12.03% | Đạt kỳ vọng |

Đơn vị:
 - Giá, tăng/giảm giá: nghìn đồng
 - P/E, P/B: lần

TOP 5 MÃ CK ĐƯỢC QUAN TÂM

| Mã CK | Giá đóng cửa | Tăng/ Giảm Giá | % Tăng/ Giảm Giá | KL khớp | P/E | P/B |
|-------|--------------|----------------|------------------|------------|--------|-------|
| ROS | 160.50 | -1.50 | -0.93% | 7,406,020 | 164.54 | 14.00 |
| HBC | 53.00 | 0.20 | 0.38% | 1,788,710 | 6.80 | 2.50 |
| DCM | 13.85 | 0.70 | 5.32% | 6,557,470 | 9.29 | 1.20 |
| HPG | 29.10 | -0.30 | -1.02% | 2,315,880 | 4.95 | 1.16 |
| FLC | 7.15 | -0.18 | -2.46% | 11,231,070 | 4.13 | 0.48 |

TOP 5 MÃ CK TRONG VN30 CÓ KL ĐỘT BIẾN

| Mã CK | Giá đóng cửa | % Tăng/ Giảm giá | KL Khớp | % Tăng KL | P/E | P/B |
|-------|--------------|------------------|-----------|-----------|-------|------|
| MBB | 16.80 | 6.33% | 4,157,830 | 406% | 9.29 | 1.07 |
| REE | 29.75 | 6.82% | 4,631,230 | 364% | 6.44 | 1.24 |
| MSN | 44.30 | -0.34% | 994,200 | 271% | 12.23 | 2.23 |
| PVD | 16.50 | -6.78% | 6,147,280 | 251% | 52.42 | 0.51 |
| GMD | 36.00 | 3.30% | 1,605,790 | 204% | 16.04 | 1.21 |

TRỤ SỞ CHÍNH

306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84.4) 39 746900

CHI NHÁNH TP. HỒ CHÍ MINH

49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 Điện thoại: (84.8) 38 209987

Đơn vị: nghìn đồng.

TOP 10 MÃ CK TRÊN HSX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

| MUA RÒNG | | | | BÁN RÒNG | | |
|----------|------------|-----------------|------------------|------------|-----------------|------------------|
| STT | Mã CK | % Tăng/Giảm giá | Giá trị mua ròng | Mã CK | % Tăng/Giảm giá | Giá trị bán ròng |
| 1 | VNM | +0.20% | 46,510,250 | QCG | +6.93% | -250,081,930 |
| 2 | GAS | -0.54% | 30,421,080 | FIT | +6.78% | -85,064,610 |
| 3 | MSN | -0.34% | 25,753,210 | PVD | -6.78% | -11,890,190 |
| 4 | KBC | +2.69% | 20,311,880 | SSI | +1.14% | -11,369,510 |
| 5 | CII | -0.52% | 6,770,210 | DCM | +5.32% | -7,947,250 |
| 6 | HAG | +4.05% | 4,319,780 | VCB | +1.14% | -6,857,590 |
| 7 | BVH | +2.09% | 3,779,570 | HPG | -1.02% | -6,102,930 |
| 8 | NVL | -0.85% | 2,403,540 | BID | 0.00% | -6,076,950 |
| 9 | PHR | -0.39% | 1,798,500 | BMP | -1.07% | -5,760,280 |
| 10 | BHN | -0.71% | 1,749,470 | PDR | -2.56% | -5,387,700 |

TOP 10 MÃ CK TRÊN HNX NĐT NN GIAO DỊCH NHIỀU

| MUA RÒNG | | | | BÁN RÒNG | | |
|----------|------------|-----------------|------------------|------------|-----------------|------------------|
| STT | Mã CK | % Tăng/Giảm giá | Giá trị mua ròng | Mã CK | % Tăng/Giảm giá | Giá trị bán ròng |
| 1 | HUT | +3.76% | 2,342,260 | SHB | 0.00% | -1,745,860 |
| 2 | DHT | -2.13% | 901,400 | DBC | +0.37% | -980,030 |
| 3 | VGC | -1.94% | 643,380 | PVS | -2.91% | -496,020 |
| 4 | BVS | +2.41% | 504,720 | VNR | -0.79% | -318,000 |
| 5 | IDV | -6.88% | 423,300 | NET | -2.30% | -252,050 |
| 6 | VND | +1.97% | 307,000 | TIG | +2.70% | -185,000 |
| 7 | TNG | -1.54% | 109,300 | PVB | -1.92% | -112,350 |
| 8 | THB | 0.00% | 91,000 | INN | 0.00% | -95,720 |
| 9 | TV2 | -6.43% | 86,800 | CVT | -0.99% | -34,910 |
| 10 | HMH | -2.29% | 60,690 | SDT | +2.33% | -34,660 |

Người thực hiện**Trưởng nhóm****Ngô Quốc Hưng**

hungnq@vietinbanksc.com.vn

Chuyên viên**Dương Thanh Hà Anh**

anhdth@vietinbanksc.com.vn

Vũ Lan Phương

phuongvl@vietinbanksc.com.vn

Đặng Đình Tú

tudd@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Thị Minh Nguyệt

nguyetnm@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Giang Nam

namng@vietinbanksc.com.vn

Nguyễn Việt Trung

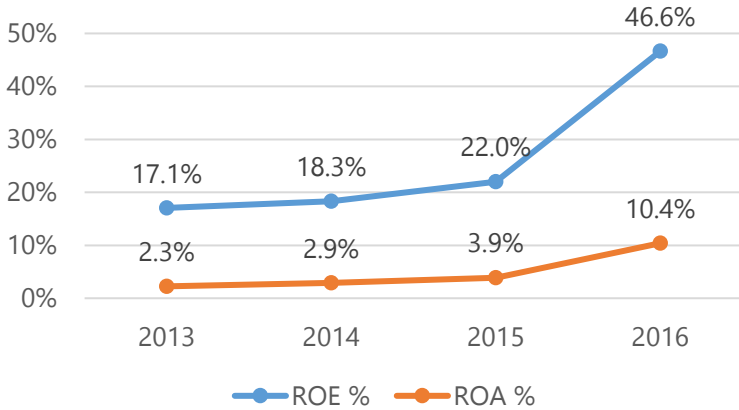
trungnv@vietinbanksc.com.vn

Khuyến cáo: Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này được thiết lập dựa trên các thông tin công bố công khai, mang tính hợp pháp mà Vietinbanksc coi là đáng tin cậy, và đánh giá với mức cần trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, Vietinbanksc không đảm bảo tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Vietinbanksc khuyến cáo các nhà đầu tư báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích Vietinbanksc. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin và phải có quyết định đầu tư dựa trên những ý kiến độc lập tùy theo tình trạng tài chính hay mục tiêu đầu tư cụ thể. Báo cáo này thuộc bản quyền của Vietinbanksc và không được phép sao chép và/hoặc xuất bản một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo mà không có sự cho phép bằng văn bản của Vietinbanksc.

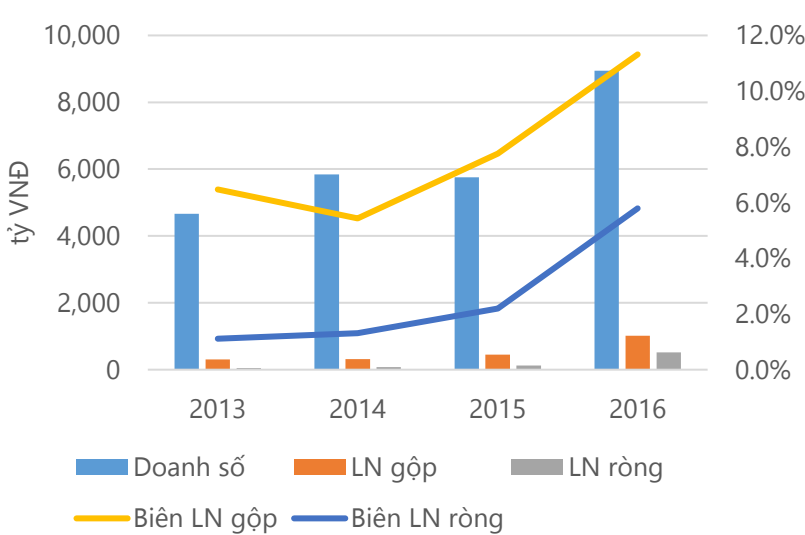
Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: bantn@vietinbanksc.com.vn hoặc website: vietinbanksc.com.vn

Công ty Cổ phần Thép Nam Kim – NKG (HOSE)

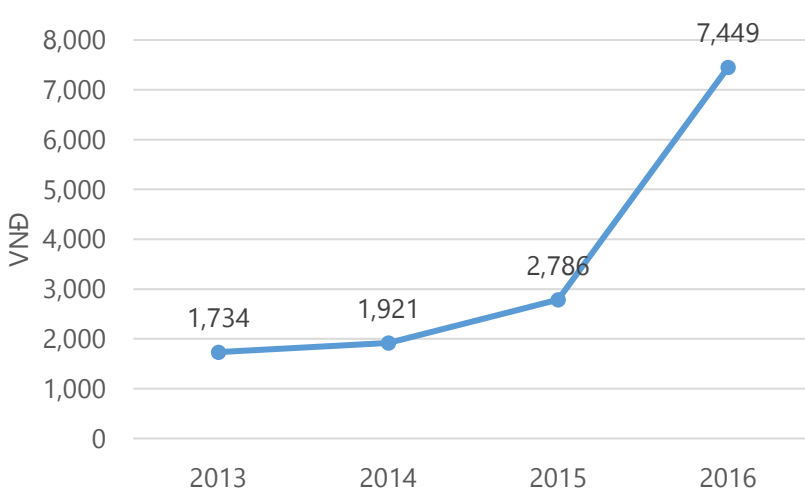
Khả năng sinh lời từ vốn - tài sản



Tăng trưởng doanh thu - lợi nhuận



EPS cơ bản



Cập nhật kết quả kinh doanh Q1.2017

| | Kết quả | Tăng trưởng |
|---------------------------------|---------|-------------|
| Sản lượng tiêu thụ (tấn) | 126,000 | - |
| Doanh thu (tỷ) | 2,392 | +33% |
| LN ròng (tỷ) | 156 | +137% |

Tiềm năng tăng trưởng

- **Dự kiến hoàn thành và đưa vào sản xuất nhà máy mới trong quý II.2017.** Nhà máy Ống thép Nam Kim (Long An) được khởi công xây dựng từ tháng 04.2016 trên diện tích 32,000 m² với vốn đầu tư khoảng 60 tỷ đồng. Khi hoàn thành nhà máy sẽ vận hành 9 máy sản xuất thép hộp với tổng công suất 180,000 tấn/năm.
- Dự kiến **góp 25% vốn vào dự án đầu tư CTCP Nam Kim Corea trong quý II.2017**, vốn điều lệ 160 tỷ VNĐ.
- **Nhà máy Nam Kim 3 dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm 2017**, nâng tổng công suất cán nguội lên 1,000,000 tấn/năm, công suất tôn mạ kẽm và nhôm kẽm lên 1,220,000 tấn/năm, công suất tôn mạ màu lên 270,000 tấn/năm.
- **Tăng biên lợi nhuận gộp.** Việc đưa vào hoạt động dây chuyền sản xuất CRC tại nhà máy Nam Kim 3 sẽ giúp công ty giảm số lượng CRC mua bên ngoài, góp phần làm tăng biên lợi nhuận gộp.